

Bản án số: 49/2025/HS-ST
Ngày 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giang Văn Thảo,

Bà Nguyễn Thị Vân,

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngọc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng (đường Trần Hoàn, phường Hải An, T phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thành L, sinh ngày 05/6/1995 tại Hải Phòng; nơi cư trú: C, phường L, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Chưa xác định, con bà: Đỗ Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân có 01 tiền án đã được xóa án tích, Bản án số 85/2014/HSST ngày 26/8/2014 của TAND quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng (nay là TAND khu vực 3 - Hải Phòng) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/8/2025; **có mặt**.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn L, xã T, Thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 2001; địa chỉ: xã V, Thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/6/2025, bị cáo L điều khiển xe **Moto** nhãn hiệu Creer màu vàng kem đi từ khu vực đường Cát Bi, phường Hải An, Thành phố Hải Phòng về nhà riêng tại đường Chùa Hàng, phường Lê Chân, T phố Hải Phòng. Khi đi qua cửa hàng bán hoa quả tại địa chỉ số 70 Cát Bi, phường Hải An, bị cáo đã dừng lại để mua hoa quả. Tại đây, bị cáo thấy chị Hoàng Thị C là chủ quán đang ngủ, đồng thời bị cáo quan sát thấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A26 màu hồng của chị C để trên mặt bàn ăn nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đi về phía bàn ăn, lấy trộm điện thoại và cất giấu vào túi quần bên trái, sau đó điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại di động tại địa chỉ số 222 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng bán cho chủ cửa hàng điện thoại là anh Nguyễn Đức T với giá 2.200.000 đồng, số tiền đó bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 02/7/2025 chị C trình báo Công an phường về việc bị mất trộm điện thoại. Ngày 03/7/2025 bị cáo đến Công an phường Hải An đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận về giá tài sản số 52 ngày 12/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hải Phòng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung **Galaxy** A26 5G màu hồng, số seri R5CY33XEE5B, số Imei: 35270132111129204 đã qua sử dụng trị giá: 5.400.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 2765/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tập tin video có tên 6776755237576.mp4 không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa. Tập video có tên 676755275877.mp4 không liên tục tại thời điểm 30-06-2025 14:25:08 và 30-0602025 14:25:20 theo thời gian hiển thị trên thiết bị ghi hình.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 04/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên. Tại Cơ quan điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường 2.200.000 đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo xuất trình biên lai về việc nộp tiền bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ T L từ 10 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức T số tiền là 2.200.000 đồng, tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án để đảm bảo việc thi hành án. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Dibao Creer màu vàng nhạt, tịch thu tiêu hủy 01 áo phông màu be, 01 quần đùi màu trắng, 01 đôi giày màu trắng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo sớm trở về với xã hội, chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định, khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2025 tại số 70 đường Cát Bi, phường Hải An, thành phố Hải Phòng, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A26 5G màu hồng trị giá 5.400.000 đồng của chị Hoàng Thị C.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Tại phiên tòa, bị cáo đã đồng ý để gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, tính đến ngày xét xử tiền án trên đã được xóa, tuy nhiên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhân thân xấu, nên Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là 2.200.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường với mức bồi thường do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu, theo biên lai thu tiền số 0001706 ngày 28/11/2025 của Thi hành án dân sự T phố Hải Phòng. Căn cứ Điều 584 và 589 của Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về xử lý vật chứng:

[11] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A26 5G màu hồng cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị C. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dibao Creer màu vàng nhạt, không gắn biển số, số khung: RLC9CCB1T3MAF02854; số máy JL1P38QMB210802138 qua xác minh cơ quan Cảnh sát điều tra xác định xe máy nói trên mang Biển kiểm soát 15AS-002.98 của chủ sở hữu là của chị Hoàng Hương Chi, chị Chi khai nhận chị là bạn gái của bị cáo, nên chị giao cho bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên, sau này khi chia tay chị đã cho bị cáo chiếc xe trên, việc bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản chị không biết. Bị cáo nảy sinh ý định phạm tội sau khi vào cửa hàng hoa quả với mục đích mua hoa quả, việc bị cáo sử dụng xe để đi lại phục vụ cuộc sống hàng ngày, mục đích của bị cáo không phải sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội, trong vụ án này cần xác định xe mô tô của bị cáo không phải là công cụ, phương tiện phạm tội. Do đó cần trả lại xe mô tô do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ của bị cáo.

[13] Đối với 01 áo phông màu be, 01 quần đùi màu trắng, 01 đôi giày màu trắng thu giữ của bị cáo, không phải là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về các vấn đề khác:

[14] Đối với Nguyễn Đức T khi mua điện thoại của bị cáo do không biết tài sản do phạm tội mà có, do đó không có căn cứ để xử lý.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Đối với phần án phí dân sự sơ thẩm, do trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự toàn bộ số tiền theo yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, căn cứ điểm g, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”,
- Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 19/8/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T số tiền là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Tạm giữ số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng do bị cáo nộp theo biên lai thu tiền số 0001706 ngày 28/11/2025 tại Thi hành án dân sự T phố Hải Phòng để đảm bảo việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dibao Creer màu vàng nhạt, không gắn biển số, số khung: RLC9CCB1T3MAF02854, số máy JL1P38QMB210802138; 01 áo phong màu be, 01 quần đùi màu trắng, 01 đôi giày màu trắng (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2025 giữa Công an phường Hải An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Hải Phòng).

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo **quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a và 9** Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 CA TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hai Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Như Quỳnh